

THÔNG TƯ số 1312-LĐ/TL ngày 3-9-1960
về việc xét duyệt thêm một số nghề
thuộc ngành công nghiệp được hưởng
mức lương qui định cho những công
việc làm trong điều kiện có hại đến
sức khỏe.

BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Bộ Công nghiệp nặng,
Bộ Công nghiệp nhẹ.

Đồng kính gửi: Thủ tướng phủ,
Tổng liên đoàn Lao động Việt nam,
Các Sở, Ty, Phòng Lao động.

Phúc công văn số 7-BCN/KB3 ngày 12-8-1960 của Bộ Công nghiệp về việc xét duyệt thêm một số nghề được hưởng mức lương định cho những công việc đặc biệt có hại đến sức khỏe thuộc ngành công nghiệp. Dựa theo tinh thần của thông tư số 20-LĐ/TT ngày 1-8-1960 của Bộ Lao động quy định và hướng dẫn cách trả lương cho những nghề được hưởng mức lương định cho những công việc đặc biệt có hại đến sức khỏe trong các thang lương, Bộ Lao động thỏa thuận với quý Bộ cho những nghề sau đây được hưởng mức lương trên mà trong bảng danh sách kèm theo thông tư số 20-LĐ/TT ngày 1-8-1960 chưa quy định. Cụ thể là:

1. Nhà máy văn phòng phàm:

- Công nhân nấu hợp kim (nóng trên 40 độ)
- Công nhân pha chế mực nước
- Công nhân pha chế mực giấy than
- Công nhân đứng máy rang gỗ (trên 40 độ)
- Công nhân xây gơ-ra-phít, xây bi
- Công nhân pha chế, trộn và cán nguyên liệu chi.

2. Nhà máy thuốc lá:

- Công nhân đứng máy hấp điệu lá và cưỡng thuốc lá
- Công nhân bốc thuốc rơi bỏ vào máy cuốn
- Công nhân đứng máy « phân ly » thuốc vụn
- Công nhân làm việc trong các ống thông bụi
- Công nhân phun hương thuốc.

3. Nhà máy xà phòng:

- Công nhân luyện dầu (có chất át-xít).
- Công nhân nấu chế biến và bơm dầu kiềm (có chất át-xít)
- Công nhân phụ trách việc xử lý nước bẩn.

4. Nhà máy đường:

- Công nhân làm việc ở bộ phận « trung hòa »
- Công nhân làm việc ở bộ phận ép lọc và bốc hơi.

5. Nhà máy dệt Nam định:

- Công nhân đứng máy dốt lông vải (nóng và bụi bông nhiều)
- Công nhân pha chế thuốc làm bóng vải có chất a-ni-li-nơ.

6. Nhà máy sắt tráng men:

- Công nhân đứng máy nung chuyên giá (nóng trên 40 độ).

7. Nhà máy giấy:

- thợ xeo giấy bằng tay.

8. Nhà máy xi-măng:

- thợ sửa chữa máy đá, lò nung, nhà tháo, nhà than, nồi hơi đang nóng và có nhiều bụi xi-măng.
- thợ coi mô-tơ máy đá, lò nung, nhà tháo, nhà than (nóng trên 40 độ)
- thợ bơm 10 × 13 máy đá.
- thợ trực than trong nhà than.

Về phương pháp tính và trả lương định cho những công việc đặc biệt có hại đến sức khỏe và điều kiện khoản thi hành dựa vào quy định của thông tư số 20-LĐ/TT ngày 1-8-1960 mà áp dụng.

Hà nội ngày 3 tháng 9 năm 1960

K. T. Bộ trưởng Bộ Lao động

Thủ trưởng

NGUYỄN DẰNG

THÔNG TƯ số 1.455/LĐ/TL ngày 30-9-1960
về việc xét duyệt thêm một số
nghề thuộc ngành kiến thiết cơ bản
được hưởng mức lương định cho những
công việc đặc biệt có hại đến sức khỏe

BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi: Bộ Kiến trúc:

Đồng kính gửi: Các Bộ quản lý xi nghiệp kiến
thiết cơ bản,

Văn phòng Công nghiệp Phủ Thủ
tướng,

Tổng liên đoàn Lao động,

Các Sở, Ty, Phòng Lao động.

Căn cứ Thông tư số 20/TT-LĐ ngày 1-8-1960 của Bộ Lao động quy định và hướng dẫn cách trả lương cho những nghề được hưởng mức lương định cho những công việc đặc biệt có hại cho sức khỏe; dựa theo đề nghị của Bộ Kiến trúc, Bộ Lao động thỏa thuận cho những nghề sau đây được hưởng mức lương định cho những công việc đặc biệt có hại đến sức khỏe mà trong bảng danh sách kèm theo Thông tư số 20/TT-LĐ nói trên chưa quy định; cụ thể là:

LawSOS 09669211 84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

— Công nhân lái các loại xe xúc, ủi đất ở trên công trường kiến thiết cơ bản như các hiệu xe « Buyn-đô-ze », « Êc-ca-va-tơ », « Ang-đô-gie », « Ni-vơ-lơ », « Sco-rape ».

Về phương pháp tính trả lương và các điều khoản thi hành lương định cho những công việc đặc biệt có hại cho sức khỏe vẫn thi hành theo những quy định của Thông tư số 20/TT—LĐ ngày 1-8-1960 của Bộ Lao động.

Hà nội, ngày 30 tháng 9 năm 1960

K. T. Bộ trưởng Bộ Lao động

Thứ trưởng

NGUYỄN ĐĂNG

BỘ NÔNG NGHIỆP

CHỈ THỊ số 19-NN-CT ngày 27-9-1960
về việc phòng trừ bệnh lợn đóng dấu
trong mùa đông xuân năm 1960—1961.

Kính gửi: Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành,

Các Khu, Sở, Ty Nông nghiệp.

Bộ nhắc các tỉnh về tầm quan trọng của việc phòng trừ bệnh lợn đóng dấu trong mùa đông xuân năm nay:

— Mùa đông xuân, nhất là gần đến Tết, là mùa dịch lợn đóng dấu thường phát mạnh;

— Tình hình chăn nuôi lợn đang sút, nếu để dịch tái phát thì không đạt mức kế hoạch;

— Nếu để dịch phát ra, thì vi trùng lại lan tràn mạnh trong đất, phân, những cố gắng các năm trước để khống chế vi trùng sẽ mất hiệu lực.

Cho nên Bộ nhắc lại một lần nữa hai chủ trương chính trong công tác phòng trừ bệnh lợn đóng dấu:

I. Đẩy mạnh vệ sinh phòng bệnh

II. Tiêm phòng rộng rãi.

I. VỀ MẶT VỆ SINH PHÒNG BỆNH

Những biện pháp chủ yếu là:

1. Giữ chuồng ẩm áp khô sạch, dọn phân và ủ phân (ủ phân theo đúng kỹ thuật thì làm cho phân bón tốt đồng thời diệt được vi trùng). Thường kỳ tiêu độc bằng cạo nền chuồng (nếu là nền đất) rắc tro nóng, vôi bột, quét vôi, chèm lửa đốt rơm rác,...

Nền chuồng và phân được tiêu độc thì vi trùng giảm đi, làm giảm cơ hội nhiễm bệnh cho lợn.

2. Giải quyết thức ăn, nuôi dưỡng lợn đầy đủ, nhất là đối với những lợn gầy yếu và vào những ngày mưa lạnh. (Sửa chuồng, che chuồng, dọn chuồng cho ẩm áp).

Lợn được nuôi dưỡng tốt, ở chuồng ẩm áp, thì tăng được sức khỏe và sức chống bệnh.

3. Thực hiện chế độ phòng trừ dịch khi có dịch:

— Khai báo, nhốt riêng, bao vây, tiêu độc.

— Không bán chạy lợn ốm, không ăn thịt lợn ốm và lợn chết.

Những chế độ này đã được ghi trong « Thề lệ bài trừ dịch tễ » phải được thi hành nghiêm chỉnh.

4. Củng cố và mở rộng những tổ chức quần chúng phòng trừ dịch: nội quy kết ước phòng dịch trong các hợp tác xã « hội ba bảo ». Kinh nghiệm ở Trung quốc và các nơi làm thí điểm (Quảng hải, Thanh hóa, Vĩnh phúc, Thái nguyên) chứng tỏ « hội ba bảo » là một hình thức tốt để phòng dịch và phát triển nuôi lợn. Nội dung chủ yếu của « hội ba bảo » là toàn thể những người nuôi lợn trong thôn xóm tự tổ chức nhau lại, hàng tháng góp một số tiền nhỏ vào quỹ chung, để bảo đảm cho lợn của mình:

1. Được tiêm phòng đầy đủ

2. Được chữa bệnh khi ốm

3. Được bù lại một phần thiệt hại bằng tiền khi lợn chết (về « hội ba bảo » sẽ có tài liệu hướng dẫn chi tiết riêng). Hội ba bảo nên lấy hợp tác xã làm cơ sở, không nên bày ra nhiều tổ chức.

Kiểm điểm lại, về công tác vệ sinh phòng bệnh, các tỉnh đều có làm, nhưng rất lẻ tẻ, chưa có kế hoạch, chưa gây thành phong trào, nên tác dụng còn rất hạn chế. Bộ yêu cầu các địa phương trong mùa đông xuân này phát động một phong trào vệ sinh phòng bệnh rộng rãi cho lợn và các gia súc khác, kết hợp với phong trào vệ sinh phòng bệnh mùa rét cho người ở nông thôn; và cuối mùa phải tổng kết được phong trào, nêu được kết quả cụ thể và kinh nghiệm.

Việc vệ sinh phòng bệnh cho gia súc cần được gắn chặt với phong trào vệ sinh phòng bệnh cho người. Vì thế nên cần có kế hoạch thống nhất với ngành y tế, không nên tách riêng ra.

..

II. VỀ MẶT TIÊM PHÒNG BẰNG SINH HÓA LỢN ĐÓNG DẤU

Công tác thực tế trong các năm qua đã tỏ rõ hiệu lực cao của sinh hóa, có thể bảo vệ được 80 — 90% số lợn, dù dịch có phát ra. Quần chúng đã yêu cầu được tiêm phòng, như ở Hải dương lợn đã được tiêm phòng giá cao hơn lợn chưa tiêm từ một đến hai đồng bạc. Nếu không tiêm phòng rộng rãi, thì nhất định không thể ngăn chặn được dịch một cách có hiệu lực. Cho nên mùa đông xuân này, Bộ đã tập trung gần 2 triệu liều thuốc (trị giá 200.000 đồng) để tiêm phòng cho khoảng 2 triệu rưỡi con lợn. Chính phủ lại đã chủ trương không thu tiền thuốc để khuyến khích việc tiêm phòng.